TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/DS-ST
Ngày: 31-8 – 2017
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mai

2. Ông Nguyễn Văn Tâm

Thư ký phiên tòa: Ông Châu Kim Sol, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Phong .

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 10/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2017 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 74/2017/QĐST-DS, ngày 16/8/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N Địa chỉ; Số 02, L, Quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Giang Thanh N, Trưởng phòng Kế hoạch – kinh doanh của Ngân hàng N– Chi nhánh C, huyện T, tỉnh An Giang (theo văn bản ủy quyền số: 82/QĐ-NHNo-CL ngày 15/12/2016).

2. Bị đơn: Bà Nèang Chanh T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện T, An Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn D, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp P, xã A, huyện T, An Giang.

Người phiên dịch: Ông Lục Tà D – cán bộ Đài phát thanh huyện T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/11/2016 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/5/2009, bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D có vay vốn tại Ngân hàng N Việt Nam, đại diện là Ngân hàng N chi nhánh C (viết tắt là Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C) số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn vay 36 tháng, lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng 14.4%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, mục đích vay sửa chữa nhà. Để đảm bảo cho khoản vay, bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D có thế chấp tài sản gồm:

Quyền sử dụng đất diện tích 7.716 m^2 toạ lạc ấp Phú Cường, xã An Nông, huyện T, tỉnh An Giang, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0232iK do UBND huyện T cấp ngày 16/6/2006 do bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D đứng tên.

Nay Ngân hàng NN-PTNT Việt Nam, đại diện Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C khởi kiện yêu cầu bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D, trả dứt điểm một lần số tiền 730.124.000đồng, đề nghị tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số 171/HĐTC ngày 13/5/2009 để đảm bảo T hồi nợ.

Qúa trình vay vốn, bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D chỉ trả nợ gốc được 2.000.000 đồng, trả lãi 69.878.166 đồng thì ngừng trả, mặc dù Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C đã nhiều lần ra thông báo đôn đốc nhắc nợ, tuy nhiên bà T, ông D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng cam kết trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Qua làm việc được biết bà Nèang Chanh T đã bỏ địa phương đi từ lúc vay vốn đến nay nên không làm việc được đối với bà Nèang Chanh T, riêng đối với ông Lê Văn D thì thừa nhận vợ chồng có ký vay và hiện nay còn nợ Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C số tiền vốn vay là 248.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử 31/8/2017 là 482.124.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 730.124.000đồng. Nay ông D không có điều kiện trả nợ chỉ xin trả nợ gốc 248.000.000 đồng, xin miễn lãi vay phát sinh từ lúc vay cho đến nay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật: Toà án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách của các đương sự trong vụ án. Phiên toà diễn ra đúng trình tự, thủ tục mà pháp luật quy định. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên toà. Tuy nhiên, Thẩm phán còn để hồ sơ vụ án quá thời hạn luật định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN.PTNT Việt Nam, buộc bà Neàng Chanh T, Lê Văn Dõi trả vốn vay là 248.000.0000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 31/8/2017 là 482.124.000 đồng, tổng cộng là 730.124.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả tiền vốn vay và lãi suất, xét đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng dân sự vay tài sản, đồng thời bị đơn có nơi cư trú tại xã A, huyện T, tỉnh An Giang nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân huyện T thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C không có yêu cầu tính thời hiệu, căn cứ khoản 2 Điều 149 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án không áp dụng thời hiệu để giải quyết trong vụ án này.

[3] Về việc vắng mặt của đương sự: Xét bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, Tòa án đã tiến hành các thủ tục xác minh Ban ấp, UBND xã A và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng, vì vậy căn cứ điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nèang Chanh T.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn]:

Xét Hợp đồng tín dụng số 171/HĐTD ngày 13/5/2009 được ký kết giữa Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C với bà Nèang Chanh T trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung không trái pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

Quá trình vay vốn, bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay khi đến hạn và không trả tiền lãi như đã thỏa Tận. Bà Nèang Chanh T bỏ địa phương đi từ lúc vay đến nay không cung cấp địa chỉ mới, cố tình giấu địa chỉ gây khó khăn cho Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C trong việc theo dõi, T hồi nợ. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần và niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú, ban ấp, UBND xã A, trụ sở Tòa án để bà Nèang Chanh T biết thời gian Tòa án mời làm việc, nhưng bà Nèang Chanh T vẫn từ chối không đến xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình. Qúa trình làm việc chỉ có ông D đến và thừa nhận việc vay vốn cũng như toàn bộ số nợ vay.

Xét thấy, việc Ngân hàng NN-PTNT chi nhánh C khởi kiện yêu cầu bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D thanh toán nợ gốc và lãi tổng cộng là 730.124.000đồng và tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo thi hành án là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Việc ông D có ý kiến xin trả nợ gốc, miễn toàn bộ lãi không được nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của ông D.

[5] Về án phí dân sự:

Do bà Nèang Chanh T và ông Lê Văn D có lỗi trong việc vi phạm hợp đồng dân sự nên phải chịu án phí theo mức án phí có giá ngạch tính trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

Ngân hàng N Việt Nam được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 , khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 463, Điều 468, khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/NQ về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N Việt Nam, đại diện theo ủy quyền là Ngân hàng N chi nhánh C.

Buộc bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng N- chi nhánh C tiền vốn vay là 248.000.0000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 31/8/2017 là 482.124.000 đồng, tổng cộng là 730.124.000đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa Tận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 171/HĐTC, ngày 13/5/2009 được ký kết giữa Ngân hàng N đại diện là Ngân hàng Nchi nhánh C với ông Tươi, bà Thanh để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.506.200đồng.

Ngân hàng N đại diện là Ngân hàng N Việt Nam, chi nhánh C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.200.000 đồng theo biên lai T số TU/2015/0011455 ngày 24/01/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt của bà Nèang Chanh T, ông Lê Văn D là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện T;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Ngọc Hà

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện T;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà